TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2024/HS-ST
Ngày 02 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Yên, bà Nguyễn Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Định - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La

- Kiểm sát viên: Ông Nguyễn Xuân Hải.

- Thư ký Tòa án: Ông Hà Văn Thiết.

Ngày 02 tháng 4 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Hà Văn T, sinh năm 1969 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: Lớp 4/10; nghề nghiệp: Trồng trọt; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hà Văn N, con bà Lò Thị C (Đều đã chết), bố nuôi: Hà Văn Phiện, mẹ nuôi: Lường Thị C (Đều đã chết); vợ là Hoàng Thị Kim, có 02 con; tiền sự: Không.

Có 02 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 93/1997/HSST ngày 10/11/1997 Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, theo khoản 1 Điều 185i Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung

(phạt tiền) 20.000.000 đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/4/2000, đã chấp hành án phí và hình phạt bổ sung là 10.253.000 đồng, được giảm 02 lần, còn lại phải chấp hành 9.803.000 đồng (Ngày 07/12/2016 gia đình đã nộp thay số tiền còn phải thi hành 9.803.000 đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2016/HSST ngày 19/12/2016 Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, theo điểm b khoản 2 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt ngày 09/5/2022, đã chấp hành xong án phí (Chưa được xoá án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2023 cho đến nay. Tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 20/12/2023 tổ công tác Công an xã Chiềng Khừa làm nhiệm vụ tại bản Phách, xã Chiềng Khừa tiến hành kiểm tra đối với Hà Văn T đang ở trong lán nương của gia đình T. Qua kiểm tra phát hiện Hà Văn T đang cất giấu ở vị trí dưới gối ngủ 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 20 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có ký hiệu WY nghi là ma tuý, loại Methamphetamine, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng.

Ngày 20/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng 20 viên nén màu hồng thu giữ của Hà Văn T được 1,9 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,47 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu H.

Tại Kết luận giám định số 115 ngày 26/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:*"Mẫu gửi giám định ký hiệu H là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,47 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,9 gam; loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra Hà Văn T khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy, khoảng 23 giờ 00 phút ngày 18/12/2023 Hà Văn T đang ở lán nương của gia đình, tại đây T gặp và hỏi mua được 24 viên hồng phiến với giá 100.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. Sau khi mua được ma tuý T đã sử dụng hết 04 viên, còn lại 20 viên T cất giấu dưới gối ngủ để sử dụng dần. Đến 11 giờ ngày 20/12/2023 khi T đang ở trong lán nương thì bị tổ công tác kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố Hà Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 05 năm đến 06 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong, bên trong đựng 15 viên hồng phiến có khối lượng 1,43 gam và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Hà Văn T.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Hà Văn T.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Công an xã Chiềng Khừa, Công an huyện Mộc Châu, Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra. Số ma túy bị thu giữ là Methamphetamine có khối lượng 1,9 gam, nguồn gốc do bị cáo mua của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết mục đích để sử dụng cho bản thân.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an xã Chiềng Khừa lập hồi 11 giờ 10 phút, ngày 20/12/2023; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 115 ngày 26/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là chất ma túy, loại Methamphetamine. Lời khai của

bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3]Về khung hình phạt áp dụng: Xét thấy tại bản án số 37/2016/HSST ngày 19/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm g "Tái phạm" khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, xử phạt 06 năm, 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến thời điểm phạm tội mới chưa được xóa án tích. Xác định lần phạm tội này là tình tiết định khung hình phạt do vậy hành vi tàng trữ 1,9 gam Methamphetamine của Hà Văn T đã vi phạm điểm o "*Tái phạm nguy hiểm*", khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có bố đẻ ông Hà Văn Nhai là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã nhiều lần bị kết án. Sau khi trở về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng cho bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng*:

Đối với: 01 phong bì còn nguyên niêm phong, bên trong đựng 15 viên hồng phiến có khối lượng 1,43 gam và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Hà Văn T. Xét là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng vật không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về các vấn đề khác:*

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Hà Văn T như T khai nhận, quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ nên Cơ quan điều tra huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra làm rõ. Do đó, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Hà Văn T thuộc diện hộ nghèo và sinh sống ở vùng có kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến đề nghị miễn án phí, căn cứ

điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Hà Văn T.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn trên 45 ngày do đó Hội đồng xét xử không ra Quyết định tạm giam sau phiên tòa đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Hà Văn T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong, bên trong đựng 15 viên hồng phiến có khối lượng 1,43 gam và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Hà Văn T.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với Hà Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 02/4/2024).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đào Ngọc Hà